

Số: 26/2023/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định đơn giá vật nuôi thủy sản làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1259/TTr-SNNPTNT ngày 14 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định đơn giá vật nuôi thủy sản làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đơn giá vật nuôi thủy sản, đơn giá di chuyển và thiệt hại do di chuyển gây ra để làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi thủy sản, thì người sử dụng đất được bồi thường, hỗ trợ theo quy định. Trường hợp vật nuôi thủy sản, lồng, bè và các ngư cụ, công cụ nuôi thủy sản có thể di chuyển thì được bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển gây ra. Tổ

chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phối hợp với các cơ quan liên quan lập dự toán chi phí bồi thường vật nuôi thủy sản, chi phí di chuyển (đối với chi phí di chuyển vật nuôi thủy sản thì mức tối đa không vượt quá đơn giá bồi thường vật nuôi thủy sản) và thiệt hại do di chuyển gây ra trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt”.

3. Bổ sung đơn giá hỗ trợ chi phí di chuyển lồng, bè và các ngư cụ, công cụ nuôi thủy sản vào Điều 4 như sau:

STT	NỘI DUNG	Đơn giá hỗ trợ	
		ĐVT	Đơn giá (đồng)
I	Di chuyển và neo lồng, bè nước lợ mặn		
1	Di chuyển lồng giai bằng lưới, được neo cố định bằng hệ thống cọc, giằng tre	m ³	23.000
2	Chi phí neo cố định lồng giai bằng lưới	m ³	37.000
3	Di chuyển lồng khung sắt, bao bọc bằng lưới	m ³	23.000
II	Di chuyển lồng, bè nước ngọt		
1	Di chuyển lồng khung sắt, bao bọc bằng lưới	m ³	7.000
III	Ngư cụ, công cụ nuôi thủy sản		
1	Di chuyển nò sáo	m	14.560
2	Di chuyển rờ	m ²	3.000
3	Di chuyển trộ chuôm	m ²	165.000
4	Di chuyển ao nuôi chắn sáo	m ²	311
5	Di chuyển ao nuôi nghêu bằng hình thức đăng chắn lưới	m ²	3.167

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Ban TV Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VP: CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TC, ND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương